

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 28- 01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Quang

Ông Nguyễn Xuân Sinh

Ông Đinh Văn Tuyền

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở tỉnh Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST- HS, ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021 QĐXXST – HS, ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh C (Tên gọi khác: Cường “M”), sinh năm 1987, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu P, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu M và bà Tống Thị T; sống với chị Cao Thị Kỳ D như vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2012; tiền án có 01: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2014/HSST ngày 21/02/2014, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T đã xử phạt Đỗ Mạnh C 08 tháng tù giam về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2013. (Bị cáo nộp án phí ngày 28/3/2014, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 11/6/2014), tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2005 TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 năm tù giam về tội “*Cướp tài sản*” (Bản án HSPT 346/2006/HSPT ngày 29/3/2006 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao - Y án sơ thẩm, bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí HSPT, bị cáo nộp xong án phí ngày 09/6/2006).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2020 đến ngày 01/5/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Mạnh C theo chỉ định: Ông Phan Tiến M - Luật sư- Văn phòng luật sư Tiến Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Tiến H, sinh năm 1994 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trịnh Thị Kim T, là mẹ đẻ của bị hại, sinh năm 1971; Điều cư trú phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Phú T; anh Vũ Tuấn A; anh Bùi Văn P; anh Vũ Văn D; anh Đinh Văn Q; anh Vũ Văn S; anh Điền Văn L; anh Đặng Văn B; anh Nguyễn Văn C; anh Nguyễn Văn Q1; anh Quách Thành L1; anh Phạm Minh T1; anh Lê Minh B; anh Bùi Văn H; anh Bùi Văn T2; anh Bùi Văn S; anh Bùi Văn D1; anh Bùi Văn D2; anh Lê Minh Q2; anh Nguyễn Văn C1; anh Điền Văn H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 17/01/2016, Nguyễn Văn T (tức T Hồ) sinh năm 1990 trú tại xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình đến quán The Light ở xã P, huyện N để dàn xếp việc nợ tiền với nhóm của Trần Hồng C (tức C Mơ) sinh năm 1987 trú tại, phường B, thành phố T, do không thỏa thuận được việc thanh toán nợ nên hai bên xảy ra mâu thuẫn xô sát đánh nhau, Trần Hồng C và nhóm bạn đã ném cốc thủy tinh vào mặt Nguyễn Văn T làm rách da chảy máu, Nguyễn Văn T liền gọi điện thoại nói cho bạn là Nguyễn Phú T1 sinh năm 1995 trú tại xã P, huyện N biết việc bị Trần Hồng C và nhóm bạn của Trần Hồng C đánh đang phải đi đến Bệnh viện điều trị.

Sau khi nhận điện thoại của Nguyễn Văn T, Nguyễn Phú T1 liền điện thoại cho Vũ Văn D sinh năm 1993 trú tại phường N, thành phố N, T1 nói với D rủ thêm người đi tìm Trần Hồng C đánh trả thù cho Nguyễn Văn T, D đồng ý và gọi điện thoại cho Vũ Văn S sinh năm 1993, Bùi Văn P sinh năm 1996 đều trú tại phường N, Điền Văn L sinh năm 1994 trú tại xã N, thành phố N, đồng thời Dân gọi thuê xe ô tô taxi Mai Linh BKS 35H-0695 của Vũ Văn X, sinh năm 1983 trú tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình để đi lên nhà Nguyễn Văn T. Nhận được điện thoại của D, Bùi Văn P đã gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Văn C1 sinh năm 1991 trú tại phường N, thành phố N, C1 rủ thêm Đặng Văn B sinh năm 1988, Điền Văn H sinh năm 1993, Nguyễn Văn C2 (tức C Nụ) sinh năm 1993 đều trú tại xã N và Đinh Văn Q, sinh năm 1994 trú tại xã V, huyện N cùng đi lên nhà Nguyễn Văn T. Q đã thuê xe ô tô taxi Mai Linh (không xác định được BKS và người lái) đến đón C1, B, H và Nguyễn Văn C1 đi lên nhà Nguyễn Văn T. Khi đi đến nhà của Nguyễn Văn T, nhóm của C1 gặp nhóm của D, D gọi điện thoại cho T1 thì được biết T đang nằm viện, T1 nói với D đi về nhà Vũ Tuấn A sinh năm 1980, trú tại xã P là bạn xã hội của T và T1, để chờ T về.

Chiều ngày 17/01/2016, Vũ Tuấn A nhận được tin Nguyễn Văn T bị đánh phải đi điều trị tại bệnh viện, nên đã gọi điện thoại cho Đỗ Mạnh C (tức Mừng) sinh năm 1987 trú tại phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa và Nguyễn Văn Q sinh năm 1989 trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Tuấn A nói với Đỗ Mạnh C và Q1 gọi thêm người đến nhà Tuấn A để bàn việc đi tìm Trần Hồng C và nhóm bạn đánh trả thù cho Nguyễn Văn T, Đỗ Mạnh C và Q1 đồng ý, Q1 liền điện thoại cho Lê Minh B sinh năm 1993 và Bùi Văn D2 sinh năm 1990 đều trú tại huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, D2 lại gọi điện thoại rủ thêm Quách Thanh L1 sinh năm 1995 trú tại huyện C, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Minh T2 sinh

năm 1993, Bùi Văn H sinh năm 1989, Bùi Văn T3 sinh năm 1992, Bùi Văn S1 sinh năm 1994, Bùi Văn D1 sinh năm 1989, Lê Minh Q2 sinh năm 1998 đều trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa, tất cả đều đồng ý. Lê Minh B điện thoại thuê xe ô tô DAIHATSU- 07 chỗ màu trắng, BKS 35A-018.50 của anh Đỗ Ngọc Đ sinh năm 1970 trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa, B nói với anh Đ là thuê xe đi thăm bạn, trên đường đi B bảo anh Đ dừng xe vào nhà nghỉ lấy dao, kiếm và côn gỗ cho vào bao tải mang theo. Còn Đỗ Mạnh C, sau khi nhận được điện thoại của Tuấn A, Đỗ Mạnh C lái xe ô tô KIA của bạn quen ngoài xã hội tên là H3 nhà ở thành phố H, chở H3 và 03 người bạn của H3 đi từ tỉnh Thanh Hóa ra nhà Tuấn A ở xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Khi Đỗ Mạnh C đến nhà Tuấn A đã thấy có rất nhiều người ở đó, thì Nguyễn Phú T1 đi ra chào Đỗ Mạnh C và nói “Anh T bị bọn Trần Hồng C ở Tam Điệp đánh đau lắm đang nằm viện”, Đỗ Mạnh C nói “Vậy thì anh em mình đi xuống T xem ý chúng nó thế nào”, tất cả đều đồng ý. Đỗ Mạnh C và Tuấn A nói với T1 “đi kiếm ít đồ mang về đây”, thì T1 cùng với Nguyễn Văn C đi về nhà T1 lấy 01bó tuýp sắt, dao phóng lợn mang đến để ở sân nhà Tuấn A, D nói với Đỗ Mạnh C “Đi xuống T mang đồ đi làm gì, gặp công an thì phiền lắm”, Đỗ Mạnh C nói “Mang đồ đi nhờ chúng nó cần trộm thì sao”, Tuấn A lấy 01 mảnh vải rèm cửa màu vàng có hoa văn cùng với B cắt thành từng mảnh nhỏ làm khăn, sau đó đem chia cho những người trong nhóm bảo buộc vào đầu hoặc cổ để không đánh nhầm. Khi các đối tượng mang hung khí lên xe ô tô, thì anh Vũ Văn X và anh Đỗ Ngọc Đ từ chối không đi, nhưng bị các đối tượng đe dọa, sợ bị đánh nên phải chở đi, Đỗ Mạnh C nói với các đối tượng đi theo sau xe của mình và điều khiển xe ô tô KIA của Hùng, chở Hùng, Tuấn Anh cùng 03 đối tượng là bạn của H3 đi đầu dẫn đường, tiếp đến là xe ô tô taxi của anh Vũ Văn X và 01 xe taxi Mai Linh khác do Q thuê, chở T1, D, S, P, C1, L, B và Q, đi sau cùng là xe ô tô của anh Đỗ Ngọc Đ, chở Q1, L1, T2, B, H2, T3, S, D1, D2, Q2, Nguyễn Văn C2 và H. Trên đường đi Đỗ Mạnh C dừng xe bảo 01 người trong xe xuống mua khẩu trang và phát cho những người trong nhóm để bịt mặt.

Khi đi đến trước cửa quán Karaoke Mitpro ở phường B, thành phố T, Đỗ Mạnh C dừng xe, các xe đi sau cũng dừng lại, Đỗ Mạnh C và Tuấn A cùng các đối tượng khác xuống xe mỗi người cầm một thứ hung khí xông vào quán Karaoke Mitpro để tìm Trần Hồng C và nhóm bạn để đánh nhưng không gặp, nên tất cả lên 04 xe ô tô tiếp tục đi tìm. Lúc này Trần Hồng C và anh H (tức H Năm) cùng nhóm bạn gồm: N (tức N Bò), C (tức C Quyết), anh Đinh Xuân M sinh năm 1983 trú tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, anh Nguyễn Quang D sinh năm 1983, anh Bùi Tiến H sinh năm 1994 đều trú tại phường B, thành phố T và anh Nguyễn Thành Đ sinh năm 1979, anh Đặng Xuân Q sinh năm 1993, anh Trần Mạnh H sinh năm 1989, anh Bùi Văn T sinh năm 1991, anh Bùi Huy H sinh năm 1993 đều trú tại tỉnh Hòa Bình đang ngồi ăn uống tại quán ăn H phường T, thành phố T. Nhận được điện thoại của anh Hoàng V, sinh năm 1996 là nhân viên quán Karaoke Mitpro gọi điện thoại cho anh H, nói là vừa có khoảng 30 người cầm theo hung khí xông vào quán tìm Trần Hồng C, thì anh H cùng với Trần Hồng C, anh N, anh C lên xe ô tô do anh Đinh Xuân M lái đi về quán Karaoke Mitpro, số còn lại vẫn ở quán ăn.

Do không biết Trần Hồng C quay về quán Karaoke Mitpro, Đỗ Mạnh C dẫn đường cho cả nhóm đi đến quán H ở phường T, phát hiện thấy nhóm bạn của Trần Hồng C đang ăn uống trong quán, Đỗ Mạnh C liền dừng xe, 03 xe ô tô chở các đối tượng đi cùng cũng dừng sau xe của Đỗ Mạnh C, sau đó các đối tượng gồm: Nguyễn Phú T1, Bùi Văn P, Vũ Văn D, Đinh Văn Q, Vũ Văn S, Điền Văn L, Đặng Văn B, Nguyễn Văn C1 cầm theo hung khí xông vào trong quán. P, Q, C1 đuổi đánh những người đang ăn uống trong quán, D, S, L, B đứng chặn ở cửa quán, thấy bị đuổi đánh anh Nguyễn Quang D cùng một số người bạn ở Hòa Bình bỏ chạy lên tầng 02 quán H chốt cửa lại, sau đó bỏ ra mái nhà hàng xóm chạy trốn, còn anh Bùi Tiến H thấy T1 cầm dao nhọn dài khoảng 45cm xông vào trong quán liền dùng bát, cốc ném vào người T1, thấy vậy T1 cầm dao nhọn lao đến đâm hai nhát vào đùi trái anh H, anh H bỏ chạy vào phía trong quán, T1 đuổi theo cầm dao chém ngang lưng giáp bả vai thấu ngực làm anh H ngã xuống sàn, anh H túm được dao và giằng co dao với T1 làm rách da cầm anh H, sau đó một người đi trên xe của Đỗ Mạnh C cầm dao xông vào chém mẻ xương bả vai trái của anh H, anh H bỏ dao của T1 ra bỏ chạy ra hành lang sau quán và gục ngã dẫn đến tử vong. Sau đó T1 và các đối tượng xông vào quán quay ra xe ô tô đi về nhà Tuấn A, Đỗ Mạnh C cũng lái xe chở H cùng 03 người bạn của H về nhà Tuấn A sau đó bỏ trốn, ngày 27/6/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra và ra lệnh truy nã đối với Đỗ Mạnh C, còn những đối tượng đi cùng Đỗ Mạnh C gồm H3 và 03 người bạn của H3 đến nay không xác định được tên tuổi địa chỉ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường và tử thi.**

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường của vụ án là quán H ở tại phường T, thành phố T do anh Ngô Văn T sinh năm 1983 làm chủ, trên nền quán có nhiều bàn ghế bị đổ nghiêng, hành lang và nền quán có nhiều mảnh thủy tinh, bát đĩa vỡ. Trong khu vực quán ăn phát hiện nhiều vết máu bắn, máu loang, máu đọng, tường và cạnh cửa thông ra hành lang và hành lang phía Tây-Nam có vết máu in hình bàn tay dạng chùi quét, có nhiều vết máu dạng bắn, máu đọng, nhỏ giọt.

Khám nghiệm tử thi đối với anh Bùi Tiến H, tại bản kết luận giám định pháp y số 005/2016/TTPY ngày 18/01/2016 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: “Nạn nhân bị đa vết thương, vết thương thấu thành sau ngực trái. Vết thương vỡ, mẻ xương vai trái và vết thương phần mềm đùi trái, những vết thương này do vật sắc có bản rộng và vết thương đùi trái do vật sắc nhọn gây nên. Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu C=18,0mg/100ml”. Nguyên nhân chết “Bùi Tiến H bị suy hô hấp do vết thương thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi”.

*** Kết quả điều tra, truy tố, xét xử vụ án.**

Quá trình điều tra giải quyết vụ án đã xác định: Các anh Đỗ Ngọc Đ và Vũ Văn X là lái xe thuê lấy tiền, nhưng bị các bị can ép chở và dọa đánh, không chứng kiến và không tham gia cùng các bị can vào việc thực hiện tội phạm, hành vi của các anh Đỗ Ngọc Đ và Vũ Văn X không cấu thành tội phạm, nên ngày 27/10/2016 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định Đình chỉ vụ án số 06, 07 đối với bị can Đỗ Ngọc Đ và Vũ Văn X, đồng thời ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Đỗ Ngọc Đ và Vũ Văn X 02 chiếc xe ô tô nói trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã xét xử và tuyên án đối với 09 bị cáo về tội Giết người, 12 bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng và tuyên về xử lý vật chứng, tuyên buộc các bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại tổng là 149.470.000 đồng, bao gồm (Tiền mai táng 76.870.000 đồng, tiền bù đắp về tinh thần tương đương 60 tháng lương tối thiểu $60 \times 1.210.000$ đồng = 72.600.000 đồng). Theo phần có 02 bị cáo có mức bồi thường cao nhất là Nguyễn Phú T1 và Vũ Tuấn A, mỗi người là 39.735.000 đồng, còn các bị cáo khác từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Do bản án hình sự sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị nên vụ án được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 233/2017/HSPT ngày 27/4/2017 của Tòa án Cấp Cao tại Hà Nội đã nhận định và tuyên y án sơ thẩm, xử phạt:

+ Nguyễn Phú T1 tù Chung thân, Vũ Tuấn A 19 năm tù, Bùi Văn P 16 năm tù, Vũ Văn D 13 năm tù, Đinh Văn Q 13 năm tù, Vũ Văn S 11 năm 06 tháng tù, Điền Văn L 11 năm 06 tháng tù, Đặng Văn B 12 năm tù, Nguyễn Văn C1 14 năm tù về tội “Giết người” theo theo điểm **n** (có tính chất côn đồ), **o** (có tổ chức) khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, riêng Bùi Văn P bị áp dụng thêm tình tiết định khung theo điểm **p** (tái phạm nguy hiểm) khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Nguyễn Văn Q1 06 năm 06 tháng tù, Quách Thành L1 05 năm tù, Phạm Minh T2 06 năm tù, Lê Minh B 06 năm 06 tháng tù, Bùi Văn H1 05 năm tù, Bùi Văn T3 05 năm tù, Bùi Văn S1 05 năm tù, Bùi Văn D1 05 năm tù, Bùi Văn D2 06 năm 06 tháng tù, Lê Minh Q2 03 năm 06 tháng tù, Nguyễn Văn C2 05 năm tù, Điền Văn Hải 05 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm **b** (có tổ chức) khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 28/4/2020 Đỗ Mạnh C ra đầu thú, tại cơ quan điều tra C không thừa nhận hành vi phạm tội, C khai: Ngày 17/01/2016 sau khi nhận điện thoại của Tuấn A đã cùng 4 người khác là bạn bè xã hội đến nhà Tuấn A mục đích là để hỏi thăm T HỒ. Khi đến nhà Tuấn A gặp những người khác, C không bàn bạc gì với ai, không chuẩn bị hung khí, không biết đi xuống thành phố T để làm gì, chỉ đi theo theo sự chỉ dẫn của Tuấn A. Tuấn A bảo dừng ở quán thì dừng, C không tham gia đánh nhau, không biết nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. Khi những người vào trong quán quay ra C chờ những người đi cùng về tỉnh Thanh Hóa, sau đó sợ liên lụy nên bỏ trốn.

Trong các ngày 19/11/2020, 24/11/2020 và 26/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã tiến hành cho bị can Đỗ Mạnh C đối chất với Nguyễn Phú T1, Lê Minh B và Vũ Tuấn A. Kết quả đối chất, Nguyễn Phú T1 và Lê Minh B khai nhận Đỗ Mạnh C là người khởi sướng, chủ mưu cầm đầu, tổ chức cho các đối tượng khác đi xuống thành phố T tìm nhóm của Trần Hồng C và gây ra cái chết cho anh Bùi Tiến H, Vũ Tuấn A từ chối không đối chất, nhưng giữ nguyên lời khai về vai trò chủ mưu cầm đầu của Đỗ Mạnh C trong vụ án, Đỗ Mạnh C không công nhận lời khai của Nguyễn Phú T1 và Lê Minh B.

*** Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Bà Trịnh Thị Kim T là mẹ đẻ và người đại diện hợp pháp cho người bị hại, yêu cầu Đỗ Mạnh C phải bồi thường tiền mai táng phí, tiền công lao động, tiền

bù đắp tổn thất về tinh thần là 39.735.000 đồng, bằng mức bồi thường mà bản án Hình sự sơ thẩm đã tuyên đối với Nguyễn Phú T và Vũ Tuấn A. Tại phiên tòa bà T xin rút yêu cầu bồi thường.

*** Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:**

Về vật chứng và tài sản thu giữ, đã được xử lý trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai tại cơ quan điều tra của những người vắng mặt: Lê Minh B, Nguyễn Phú T1, Vũ Tuấn A, Vũ Văn D, Bùi Văn P, Nguyễn Văn C1 và Đinh Văn Q...

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Mạnh C không thừa nhận vai trò khởi xướng việc đi tìm nhóm Trần Hồng C để đánh trả thù cho T(Hồ) như các bị cáo khác khai nhận và bản Cáo trạng đã kết luận. Bị cáo C cho rằng bị cáo chỉ đi theo, không tham gia nên chỉ phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, không phạm tội “*Giết người*”. Ngoài ra, bị cáo C không có ý kiến gì hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, đã truy tố Đỗ Mạnh C ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “*Giết người*” áp dụng Điều 93 khoản 1 điểm n, o Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm n, o khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh C từ 18 đến 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2020.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Mạnh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Mạnh C phát biểu quan điểm bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình vì bị cáo C chỉ tham gia mà không trực tiếp gây nên cái chết cho người bị hại Bùi Tiến H.

Lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Mạnh C đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã đầu thú và chỉ phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, không phạm tội “*Giết người*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh C không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố, bị cáo cho rằng chỉ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tuy nhiên, các bị cáo đã bị xử lý như: Lê Minh B, Nguyễn Phú T1, Vũ Tuấn A, Vũ Văn D, Bùi Văn P, Nguyễn Văn C1 và Đinh Văn Q trong quá trình điều tra trước đây và trong lời khai sau khi phục hồi điều tra đều khai rõ về vai trò chủ mưu, khởi xướng của Đỗ Mạnh C:

Nguyễn Phú T1 khai (ngày 26/11/2020- BL 944- 947): “Anh C và anh Tuấn A là người bảo tôi đi lấy hung khí (dao, kiếm...) để mang xuống thành phố T, có nhiều người biết”; “Anh C nói đi kiếm cho anh ít đồ, thì tôi hỏi để làm gì, anh Tuấn A nói cứ kiếm đi, tôi hiểu đồ là dao, kiếm, tuýp sắt...”

“...Khi tới cửa quán ăn H, trên xe anh C(Mùng) có 1 người cầm kiếm chạy vào bên trong quán, cụ thể người này cầm kiếm chém người bị hại...tôi chỉ biết người này cùng nhóm anh C và đi cùng xe anh C, cụ thể là ai ở đâu tôi không rõ”...

Vũ Tuấn A khai (ngày 19/01/2016- BL 228) “Khi đến T anh C bảo 1 người ngồi ở hàng ghế sau ... xuống vào 1 quán mua thuốc lá và khẩu trang ”; “ ... Tôi không biết người đó tôi nghĩ người đó đi cùng xe là bạn của anh C(Mùng) vì anh C bảo người này xuống mua khẩu trang. Anh này mua 4 khẩu trang đưa cho mỗi người 1 cái”

Bùi Văn P khai (ngày 30/01/2016- BL 411) “Khi Nhóm C (Mùng) và nhóm Thạch Thành đến, tất cả mọi người đứng ở sân nhà Tuấn A. Anh C(Mùng) hỏi T1: T (Hổ) sao rồi em; T1 trả lời: Anh T đang nằm viện, thằng C (Mơ) và H (Năm) hẹn anh T ra ngã ba quân đoàn nói chuyện mà anh T không đi được; anh C (Mùng) nói: Vậy anh em mình ra đây nói chuyện xem ý chúng nó làm sao; anh C nói: Thằng C (Mơ) nó chơi bắn lăm, chúng nó cần trộm thì sao...mang đồ theo chúng nó cần trộm thì còn có cái mà đỡ”

Ngoài ra, các bị cáo khác khai đều phù hợp nhau về thời gian, địa điểm, động cơ, mục đích; Lời khai của các bị cáo trong vụ án cũng phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y số 005/2016/TTPY ngày 18/12/2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 17/01/2016, khi được Vũ Tuấn A gọi điện thoại thông báo việc Nguyễn Văn T (tức Tuấn Hổ) bị nhóm của Trần Hồng C (tức C Mơ) đánh, mặc dù không có mâu thuẫn, thù tức gì với Trần Hồng C và nhóm bạn của Trần Hồng C, nhưng Đỗ Mạnh C (tức C Mùng) đã rủ 04 đối tượng đi từ thị xã B, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Tuấn A ở xã P, huyện N để bàn bạc việc đi tìm Trần Hồng C và nhóm bạn của Trần Hồng C đánh trả thù cho Nguyễn Văn T. Sau khi bàn bạc với Vũ Tuấn A, Đỗ Mạnh C đã chỉ đạo Nguyễn Phú T1 về nhà lấy hung khí gồm dao, kiếm, dao phóng lộn phân phát cho các đối tượng đem theo, trên đường đi từ xã P,

huyện N xuống đến quán Karaoke Mitpro, sau đó đến quán H tìm nhóm của Trần Hồng C, Đỗ Mạnh C luôn là người lái xe đi trước dẫn đường cho các đối tượng khác, còn chỉ đạo đối tượng khác mua khẩu trang để bịt mặt. Khi đi đến trước cửa quán H, Đỗ Mạnh C đã dừng xe để các đối tượng trên các xe ô tô gồm Nguyễn Phú T1, Bùi Văn P, Vũ Văn D, Đinh Văn Q, Vũ Văn S, Điền Văn L, Đặng Văn B, Nguyễn Văn C1 cầm theo hung khí xông vào quán Nguyễn Phú T1 vào bên trong quán cầm dao đâm chém nhiều nhất vào người anh Bùi Tiến H, một đối tượng đi cùng trên xe của C “Mừng” cầm kiếm xông vào quán chém một nhát vào bả vai anh H; Nguyễn Văn C1 cầm dao phóng lộn đâm một nhát vào người anh H hậu quả làm anh Bùi Tiến H bị tử vong.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập đã được tranh luận và đối đáp tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy hành vi nêu trên của Đỗ Mạnh C là phạm tội “Giết người”, với vai trò là người chủ mưu cầm đầu, thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất côn đồ” và “Có tổ chức” được quy định tại các điểm n, o khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Điều 93. Tội Giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a).....

.....

n). Có tính chất côn đồ.

o) Có tổ chức.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Mạnh C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của Đỗ Mạnh C là đặc biệt nghiêm trọng thể hiện tính chất côn đồ, coi thường mạng sống của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ, bất bình trong quần chúng nhân dân. Đỗ Mạnh C đã phạm tội thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” và “Có tổ chức” là loại tội phạm cần phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe và phòng chống loại tội phạm tương tự.

Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi trốn và bị truy nã, ngày 28/04/2020 Đỗ Mạnh C đã ra đầu thú trước Cơ quan điều tra, vì vậy bị cáo C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Đỗ Mạnh C không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội; bị cáo là người đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo khoản 1 Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo C thật nghiêm khắc trước pháp luật, bằng hình phạt tù có thời hạn cao nhất để răn đe phòng ngừa chung và cải tạo bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm Dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Đỗ Mạnh C phải bồi thường cho đại diện gia đình bị hại khoản tiền 39.735.000 đồng tương đương với vai trò như các bị cáo khác trong vụ án. Tuy nhiên, tại phiên tòa, Bà T là đại

diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện rút yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường dân sự.

[5] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Đỗ Mạnh C bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào: Điểm n, điểm o khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào: Khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Mạnh C** (Tên gọi khác: C “Mừng”) phạm tội “*Giết người*”. Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh C 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2020.

3. Án phí: Bị cáo Đỗ Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản)
- VKSND cấp cao (1 bản)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản)
- Phòng Kiểm tra thi hành án (05 bản)
- Cơ quan CS điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Phòng PC81 Công an tỉnh Ninh Bình
- Trại tạm giam (01 bản)
- Bị cáo (01 bản)
- Luật sư (1 bản)
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1 bản)
- Sở tư pháp (1 bản)
- Lưu hồ sơ (2 bản)
- Lưu tòa (1 bản)
- Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)
Nguyễn Đức Hiệp**

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)